

Số: 20.01.2019/CV-TĐ

V/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi
nhuận Quý IV/ 2018 so Quý IV/ 2017

Hưng Yên, ngày 20 tháng 01 năm 2019

GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ IV NĂM 2018

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Báo cáo tài chính quý IV/2018 và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh Quý IV năm 2018 so với Quý IV năm 2017 như sau:

CHỈ TIÊU	Quý IV		Chênh lệch	
	Năm 2018	Năm 2017	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	223.819.216.626	198.855.548.540	24.963.668.086	112,55
2. Các khoản giảm trừ doanh thu				
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	223.819.216.626	198.855.548.540	24.963.668.086	112,55
4. Giá vốn hàng bán	193.036.712.969	173.433.321.492	19.603.391.477	111,30
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.782.503.657	25.422.227.048	5.360.276.609	121,09
6. Doanh thu hoạt động tài chính	128.415.509	5.568.818	122.846.691	2.305,97
7. Chi phí tài chính	8.039.726.340	5.426.340.345	2.613.385.995	148,16
8. Chi phí bán hàng	4.052.589.293	2.683.099.392	1.369.489.901	151,04
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.347.790.761	5.134.974.990	1.212.815.771	123,62
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.470.812.772	12.183.381.139	287.431.633	102,36
11. Thu nhập khác	541.646.996	407.301.122	134.345.874	132,98
12. Chi phí khác	303.235.353	(141.222.387)	444.457.740	(214,72)



13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	238.411.643	548.523.509	(310.111.866)	43,46
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.709.224.415	12.731.904.648	(22.680.233)	99,82
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.541.844.883	2.583.241.071	(41.396.188)	98,40
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.167.379.532	10.148.663.576	18.715.956	100,18

Lợi nhuận sau thuế quý IV năm 2018 so với quý IV năm 2017 đạt 100,18% tăng 0,18% tương đương tăng 18.715.956 đồng.

Nguyên nhân:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý IV năm 2018 đạt 112,55% so với quý IV năm 2017 tương đương doanh thu thuần tăng 24.963.668.086 đồng.
2. Doanh thu hoạt động tài chính quý IV năm 2018 đạt 2.305,97% so với quý IV năm 2017 tương đương tăng 122.846.691 đồng.
3. Giá vốn hàng bán cùng với các khoản chi phí bán hàng, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp quý IV năm 2018 đều tăng nhiều hơn so với quý IV năm 2017 từ 11,3% đến 51,04%.

Trong quý IV năm 2018 công ty đã đưa ra các chiến lược phát triển mở rộng thị trường kinh doanh trên khắp các địa bàn cả nước đặc biệt là thị trường xuất khẩu túi siêu thị shopping bag tỷ trọng tăng trưởng doanh thu xuất khẩu tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2017. Đồng thời các khoản mục chi phí của quý IV năm 2018 cũng tăng nhiều hơn so với tỷ trọng tăng doanh thu đặc biệt là chi phí bán hàng. Do vậy đã làm cho tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý IV năm 2018 chỉ tăng 0,18% tương đương với 18.715.956 đồng so với quý IV năm 2017.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận quý IV năm 2018 so với quý IV năm 2017.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT, TCCB (T)

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC



Nguyễn Đức Cường